

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 542/QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH MỨC CHI THÙ LAO CHO TỔ CHỨC LÀM ĐẠI LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI
TỰ NGUYỆN, BẢO HIỂM Y TẾ**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; Căn cứ Quyết định số 38/2019/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi bổ sung Quyết định số 60/2015/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý tài chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-BHXH ngày 18/3/2020 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc Ban hành quy định về tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi phí quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị đề nghị của Trưởng Ban Thu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mức chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu bảo hiểm xã hội (BHXH) tự nguyện, bảo hiểm y tế (BHYT) của người tham gia BHYT theo hộ gia đình, hộ nông, lâm, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình, hộ cận nghèo, hộ nghèo đa chiều được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng và học sinh sinh viên (gọi chung là nhà trường) được xác định theo tỷ lệ (%) trên số tiền thực thu của người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT theo từng nhóm đối tượng (không bao gồm số tiền thu do ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân hỗ trợ đóng), cụ thể:

1. Mức chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu/nhà trường

Nhóm đối tượng	Tỷ lệ phân bổ
----------------	---------------

	Vùng I		Vùng II		Vùng III	
	Đối tượng tham gia lần đầu	Đối tượng tiếp tục tham gia	Đối tượng tham gia lần đầu	Đối tượng tiếp tục tham gia	Đối tượng tham gia lần đầu	Đối tượng tiếp tục tham gia
1. BHXH tự nguyện	17%	7%	18%	8%	19%	9%
2. BHYT hộ gia đình	8,8%	3,77%	9,8%	4,2%	10,8%	4,63%
3. Hộ nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình	11,8%		12,8%		13,8%	
4. Hộ cận nghèo, hộ nghèo đa chiều được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng	13,8%		14,8%		15,8%	
5. Học sinh, sinh viên	1,8%		2,3%		2,8%	

2. Phân vùng làm căn cứ chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu/ nhà trường

a) Vùng I, gồm 7 tỉnh: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Bình Dương, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu.

b) Vùng II, gồm 27 tỉnh: Phú Thọ, Thái Nguyên, Bắc Giang, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hà Nam, Hưng Yên, Hải Dương, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Tây Ninh, Long An, Cần Thơ, Vĩnh Long, Sóc Trăng, Tiền Giang, Trà Vinh.

c) Vùng III, gồm 29 tỉnh: Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Bình Thuận, An Giang, Bến Tre, Bạc Liêu, Cà Mau, Đồng Tháp, Hậu Giang, Kiên Giang.

3. Xác định thời gian đối tượng tham gia lần đầu, đối tượng tiếp tục tham gia

a) Đối tượng tham gia lần đầu

- Đối tượng BHXH tự nguyện tham gia lần đầu: Là người lần đầu tham gia BHXH tự nguyện (kể cả những người đã tham gia BHXH bắt buộc) và đóng tiền liên tục kể từ ngày tham gia theo phương thức đóng. Thời gian được tính mức chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu áp

dụng cho đối tượng tham gia lần đầu không quá 12 tháng (không bao gồm đối tượng tham gia đóng bù cho những tháng gián đoạn) theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

Trường hợp, người tham gia BHXH tự nguyện lần đầu đóng một lần cho nhiều năm thì mức chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu áp dụng đối với đối tượng tham gia lần đầu theo quy định tại Khoản 1 Điều này tối đa 12 tháng tính từ ngày tham gia.

- Đối tượng BHYT hộ gia đình tham gia lần đầu: Là người tham gia BHYT theo hộ gia đình lần đầu và đóng liên tục kể từ ngày tham gia theo phương thức đóng (kể cả các đối tượng đã tham gia ở các nhóm đối tượng khác). Thời gian được tính mức chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu áp dụng cho đối tượng tham gia lần đầu theo phương thức đóng, tối đa không quá 12 tháng.

b) Đối tượng tiếp tục tham gia

- Đối tượng BHXH tự nguyện tiếp tục tham gia: Là người đang tham gia hoặc đã có quá trình tham gia BHXH tự nguyện đóng tiếp (không bao gồm đối tượng quy định tại Điểm a, Khoản 3 Điều này). Mức chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu áp dụng đối với đối tượng tiếp tục tham gia theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

- Đối tượng BHYT hộ gia đình tiếp tục tham gia: Là người tham gia BHYT theo hộ gia đình, thẻ BHYT hết hạn sử dụng tham gia tiếp. Mức chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu áp dụng đối với đối tượng tiếp tục tham gia theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

c) Đối tượng người thuộc hộ gia đình cận nghèo; người thuộc hộ nông, lâm, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình; người thuộc hộ nghèo đa chiều được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng và học sinh sinh viên: không phân biệt đối tượng tham gia lần đầu và tiếp tục tham gia.

Điều 2. Quản lý chi thù lao

1. Căn cứ số tiền thực thu của người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT theo từng nhóm đối tượng do tổ chức làm đại lý thu/nhà trường nộp vào quỹ BHXH, BHYT, cơ quan Bảo hiểm xã hội trích, trả ngay thù lao cho tổ chức làm đại lý thu/nhà trường.

2. Hằng tháng, Bảo hiểm xã hội cấp huyện, cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổng hợp, báo cáo chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu/nhà trường với Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định.

3. Mức chi thù lao BHXH tự nguyện, BHYT theo từng nhóm đối tượng tại Quyết định này cho tổ chức làm đại lý thu/nhà trường để vận động, tiếp nhận hồ sơ, duy trì phát triển đối tượng, đôn đốc, thu tiền đóng, nhận, trả sổ BHXH, thẻ BHYT cho người tham gia theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các quy định tại Quyết định này được áp dụng từ năm tài chính 2019. Bãi bỏ Quyết định số 236/QĐ-BHXH ngày 19/02/2016

của BHXH Việt Nam ban hành mức chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu BHXH tự nguyện, BHYT.

Điều 4. Trưởng Ban Thu, Vụ Trưởng Vụ Tài chính - Kế toán, Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, BT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Trần Đình Liệu

